

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/PREMIUM DISTRIBUTION/2020

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm :

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH PREMIUM DISTRIBUTION

Địa chỉ:

Điện thoại:

Email:

Mã số doanh nghiệp: 0309994886

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: THỰC PHẨM BỔ SUNG: GU GEL STRAWBERRY KIWI

2. Thành phần:

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Hai năm kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất xem trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất lượng bao bì: Sản phẩm được đóng trong gói thành phẩm, bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

- Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh 32 g/gói hoặc theo quy cách khác của nhà sản xuất.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Xuất xứ: Mỹ

- Sản xuất tại: GU ENERGY LABS

+ Địa chỉ nhà máy:

1-800-400-1995



III. Mẫu nhãn sản phẩm:



NHÃN PHỤ SẢN PHẨM

1. **Tên sản phẩm:** THỰC PHẨM BỔ SUNG: GU GEL STRAWBERRY KIWI
2. **Thành phần:** Maltodextrin, nước, Fructose, L-Leucine, Taurine, Sodium Citrate, L-valine, hương tự nhiên, citric acid, Potassium Citrate, malic acid, calcium carbonate, beta-alanine, L-Isoleucine, Gellan gum, medium chain triglycerides, muối. Sodium Benzoate, Potassium Sorbate.
3. **Hướng dẫn sử dụng, bảo quản:**
 - Hướng dẫn sử dụng: Dùng trực tiếp sau khi mở bao bì
 - Bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh nguồn nhiệt, để lạnh sau khi mở bao bì.
4. **Thời hạn sử dụng sản phẩm:** in trên bao bì sản phẩm
5. **Khối lượng tịnh:** 32 g/gói hoặc theo quy cách khác của nhà sản xuất
6. **Xuất xứ:** Mỹ
 - Nhà sản xuất: GU ENERGY LABS

800-400-1995

7. Thương nhân phân phối và chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm:

- CÔNG TY TNHH PREMIUM DISTRIBUTION

8. Các khuyến cáo, cảnh báo nếu có: Không dùng sản phẩm khi hết hạn sử dụng

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- + QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm
- + QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- + QCVN: 6-2:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.

BẢN THÔNG TIN CHI TIẾT SẢN PHẨM

1. Các chỉ tiêu vi sinh vật:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1			
2			
3			
4			
5			
6			
7			
8			

2. Hàm lượng kim loại nặng:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1			
2			
3			

3. Hàm lượng hoá chất không mong muốn:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1			
2			

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 03 năm 2020
CÔNG TY TNHH PREMIUM DISTRIBUTION



HAZIZA DANIEL A